

Khả năng điều chỉnh trong phiên

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 1.0%, đóng cửa tại 1,250 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, VIC (+1.1%), TCB (+0.6%), HPG (+0.5%), và VPB (+0.5%) đều đóng góp đáng kể cho đà tăng của chỉ số VN30 trong khi VNM (-0.1%) có diễn biến kém tích cực hơn so với chỉ số. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động mua chiếm ưu thế. Giá trị mua ròng ở mức 111 tỷ đồng. Cụ thể, CTG, MBB, và BID chịu áp lực bán cao nhất trong MSN, VHM, và HPG thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

Đồ thị VN30 Future: Vùng đỉnh cũ đã bị phá vỡ

VN30F2104 tiếp tục tăng mạnh trong phiên giao dịch trước. Cụ thể, hệ thống tín hiệu hai đường MA (MA20 và MA50) đã xác nhận cho xu hướng tăng. Vùng 1,200 điểm sẽ trở thành vùng hỗ trợ quan trọng. Ở chiều ngược lại, vùng kháng cự kế tiếp là vùng 1,250-1,300 điểm. Mặc dù hợp đồng này tăng mạnh trong phiên giao dịch trước nhưng nhịp điều chỉnh trong phiên khả năng cao sẽ xuất hiện và điểm mua mới sẽ xuất hiện trên nhịp pullback đầu tiên.

Chiến lược đầu tư

Vị thế mua quanh vùng 1,182.6 điểm nên được tiếp tục nắm giữ, mở thêm vị thế mua mới khi hợp đồng này kiểm định lại vùng 1,200 điểm và dừng lỗ khi ngưỡng 1,190 điểm bị phá vỡ (xuất hiện giá đóng cửa dưới ngưỡng này (Đồ thị giờ)).

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,249.9	1.0					
VN30F2104	1,257.0	1.9	140,627	27,841	1,219	15/04/21	12
VN30F2105	1,259.4	2.2	376	603	1,219	20/05/21	47
VN30F2106	1,252.1	1.8	130	403	1,220	17/06/21	75
VN30F2109	1,251.5	1.3	96	265	1,221	16/09/21	166

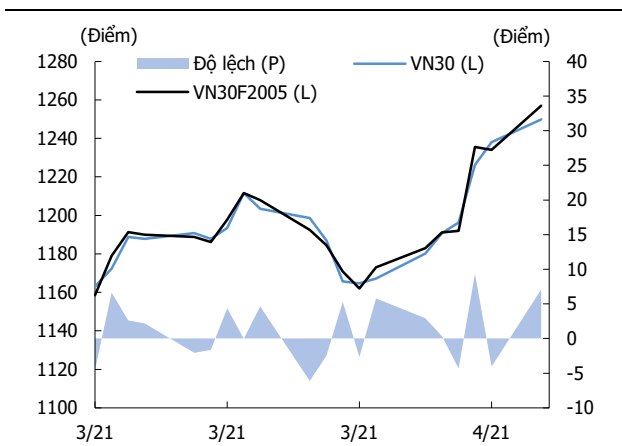
Nguồn: Bloomberg, KIS

Đăng Lê

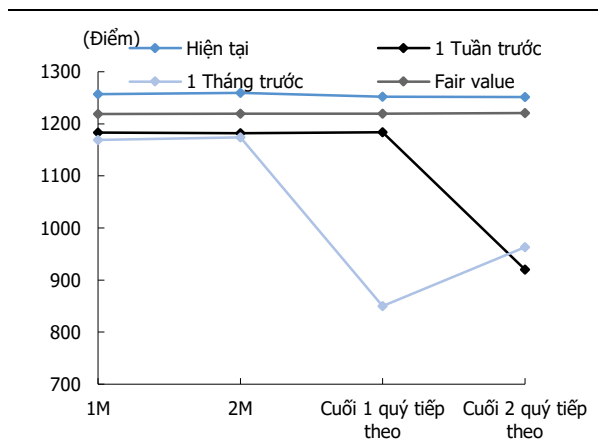
dang.lh@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

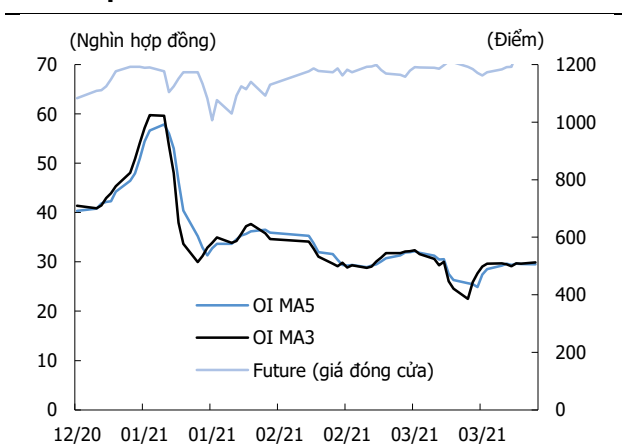
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread

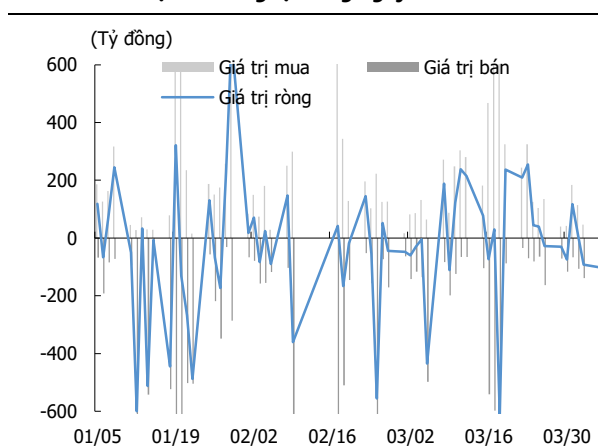
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày

Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	183,203	0.73	45,550	1.2	26.2	2.40	2,281	17.1	50,600	33,100
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	45,059	0.45	60,700	(1.8)	29.1	2.25	908	27.6	71,200	39,200
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	156,383	2.32	42,000	1.7	11.4	1.84	11,159	27.1	42,300	18,400
FPT	CTCP FPT	CNTT	62,399	4.94	79,600	(0.3)	17.6	3.96	2,502	49.0	81,500	39,565
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	171,107	0.85	89,400	(1.0)	21.8	3.53	1,009	2.9	96,000	60,800
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	44,068	3.06	27,650	1.5	10.4	1.92	4,830	16.7	28,300	11,697
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	163,345	8.90	49,300	0.5	12.1	2.77	21,690	30.1	49,600	14,917
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	17,155	1.10	30,700	(1.9)	15.0	2.11	1,539	33.9	35,800	17,190
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	85,082	5.06	30,400	2.7	10.3	1.78	18,650	23.0	30,400	13,053
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	109,246	3.79	93,000	0.3	88.2	6.85	1,736	32.2	98,200	48,900
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	62,507	4.02	134,100	(0.5)	15.5	3.92	1,137	49.0	139,900	69,900
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	84,733	3.15	85,500	4.3	21.5	3.29	3,225	6.3	86,800	50,229
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	29,633	1.17	68,000	5.3	25.7	5.90	3,935	2.3	69,000	18,141
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	69,529	0.74	55,900	(1.1)	77.3	3.22	1,897	16.4	59,600	38,000
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	20,190	1.70	88,800	0.1	19.6	3.85	557	49.0	89,700	49,800
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	31,967	0.63	13,650	0.4	14.6	1.13	14,219	3.7	15,200	7,750
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	16,565	0.74	53,600	(0.2)	8.1	1.45	827	49.0	59,600	28,900
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	14,009	0.56	22,700	(0.9)	24.0	1.80	4,451	8.0	25,300	12,700
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	22,606	1.25	35,000	2.0	16.7	2.14	12,592	41.3	37,250	11,724
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	41,755	3.93	23,150	2.4	15.6	1.44	30,193	9.4	23,300	8,610
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	145,454	9.36	41,500	0.6	11.8	1.96	14,575	22.5	42,150	16,100
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	9,192	0.52	24,550	1.4	9.5	1.76	7,035	5.2	27,400	16,900
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	29,299	1.74	28,400	0.4	8.1	1.75	3,721	30.0	31,000	13,505
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	378,305	4.12	102,000	4.3	20.5	4.02	1,315	23.4	108,500	65,200
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	334,544	4.73	101,700	1.0	12.2	3.90	2,672	22.2	106,400	58,600
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	420,436	8.32	124,300	1.1	73.6	5.11	1,555	14.4	126,200	79,900
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	69,304	3.43	132,300	0.0	30.1	4.63	637	19.1	138,500	94,300
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	214,429	8.44	102,600	(0.1)	21.5	6.85	3,127	56.0	117,200	79,167
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	114,023	8.47	46,450	0.5	10.9	2.16	5,631	23.4	46,800	17,900
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	78,395	1.77	34,500	1.9	32.9	2.68	6,034	30.5	38,300	19,850

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.